

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36 /2021/HSST
Ngày 20 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1 Ông Hoàng Đức Khoa

2 Ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa:
Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HSST ngày 26/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 23/4/2021 đối với các bị cáo:

1/Trịnh Văn M, sinh ngày 17/07/1997; sinh trú quán: Thôn V, xã Y, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trịnh Trung N, sinh năm 1965; con bà: Đỗ Thị Bích L, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 02 tiền sự, ngày 06/10/2015 bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, số tiền 2.500.000 đồng. Ngày 02/12/2019 bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, số tiền 750.000 đồng. Bị cáo đều chưa chấp hành 02 quyết định xử phạt trên. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

2/Trịnh Văn T, sinh ngày 04/01/1993; sinh trú quán: Thôn V, xã Y, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trịnh Trung N, sinh năm 1965; con bà: Đỗ Thị Bích L, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 25/09/2013 bị Công an huyện M, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, số tiền 750.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt trên. Bị cáo tại ngoại,(có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện M, thành phố Hà Nội,(có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn Y, xã Y, huyện M, thành phố Hà Nội,(có mặt).

2/Chị Trịnh Thị Thiên B, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Lương 1, xã Trung Kiên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt).

3/Bà Đỗ Thị Bích L, sinh năm 1967; trú tại: Thôn V, xã Y, huyện M, thành phố Hà Nội,(có mặt).

Người làm chứng:

1/Anh Nguyễn Kim A, sinh năm 1988,(vắng mặt)

2/Anh Phạm Lâm H, sinh năm 1992,(vắng mặt)

3/Anh Phạm Bá D, sinh năm 1991,(vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn L, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

4/Anh Nguyễn Quang Y, sinh năm 1993, trú tại: Thôn N1, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc,(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12/9/2020, Trịnh Văn M một mình điều khiển xe mô tô BKS: 29L4 – 7337 đi từ nhà đến quán ăn “Nướng 88” thôn Phố L, xã N, huyện Y. Tại đây, M nhìn thấy anh Nguyễn Quang H đang ngồi ăn ở vỉa hè trước quán cùng với Phạm Lâm H, Phạm Bá D, Nguyễn Quang Y, Vũ Văn Thắng. Do có mâu thuẫn từ trước nên M đi đến bàn ăn của H đang ngồi và nói: “Mày muốn thế nào” thì giữa M và H xảy ra mâu thuẫn cãi chửi, thách thức nhau. Lúc này anh Nguyễn Kim A là chủ quán đến can ngăn nên M và anh H không cãi chửi nhau nữa. Sau đó M đi về nhà lấy 01 thanh kiếm, loại kiếm Nhật có vỏ bao bên ngoài màu đen, dài khoảng (50 – 60)cm rồi cài thanh kiếm ở giá để hàng giữa xe mô tô BKS 29L4 – 7337 để đi đánh H. Lúc này Trịnh Văn T là anh ruột của M nhìn thấy và bảo M đóng cửa để đi ngủ. M liền nói với T là “H với bọn nó đang quây đánh em”. Do biết giữa M và H có mâu thuẫn từ trước nên T hiểu ý của M rủ đi đánh H. T đến vị trí nhà kho của gia đình nhặt 01 gậy gỗ hình trụ tròn, đường kính khoảng 2,5cm, chiều dài khoảng (70 – 80)cm rồi ngồi phía sau xe mô tô do M điều khiển đi đến quán “Nướng 88” để tìm đánh H. Khi M điều khiển xe mô tô đi gần đến cửa quán thì T nhảy xuống xe, còn M tiếp tục điều khiển xe đến dừng đỗ ở ven

đường phía trước quán ăn. T cầm gậy gỗ đi đến cách vị trí H ngồi khoảng hơn 01m thì hô to: “Sao hôm trước mày dõn đánh em tao” rồi vung gậy gỗ lên cao vụt liên tiếp 03 phát trúng vào vùng lưng và vai của H, làm gậy gỗ bị gãy còn H bị ngã nghiêng về phía trước. Lúc này anh Nguyễn Kim A đến can ngăn và đẩy T lùi về phía sau. Ngay sau đó, M đi đến phía sau lưng H, khi cách vị trí của H khoảng 01m, M rút kiếm ra khỏi bao và vung kiếm chém 05 phát theo hướng chệch chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, trong đó có 02 phát trúng vào bả vai trái, 01 phát trúng vào cánh tay trái, 01 phát trúng vào vùng lưng trái, 01 phát trúng vào đùi trái của H. Anh H nhੌm người đứng dậy hướng vào phía trong quán ăn thì M vung kiếm lên định chém tiếp anh H. Lúc này anh A và T chạy đến đứng hai bên ôm đẩy M ra để can ngăn, nhưng M vẫn chém với 01 phát về phía người anh H trúng vào vùng trán bên trái làm mũ lưỡi chai mà anh H đội trên đầu bị rơi xuống đất. Sau đó anh A và T can ngăn thì M không chém H nữa. M cầm kiếm cài ở giá để hàng rồi điều khiển xe chੌr T đi về nhà. Anh H đi điều trị thương tích tại Trung tâm y tế xã N và Trung tâm y tế huyện Yên Lạc từ ngày 12/9/2020 đến ngày 19/9/2020 ra viện.

Tại kết luận giám định số 448/TgT ngày 14/9/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận thương tích của Nguyễn Quang H: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh bên trái xấp 2%; 02 vết thương phần mềm mặt sau vai trái mỗi vết xấp 02%; Vết thương phần mềm 1/3 giữa lưng trái xấp 2%; Vết thương phần mềm 1/3 trên mặt trước ngoài cánh tay trái xấp 2%; Vết thương phần mềm 1/3 dưới trước ngoài đùi trái xấp 2%. Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích đã mô tả trên do vật sắc gây nên. Hiện tại nạn nhân đang nằm điều trị, khi nào ra viện ổn định thì giám định bổ sung. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên xấp 11% theo phương pháp cộng lùi.

Ngày 15/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích của anh H nhưng anh H có đơn xin từ chối giám định bổ sung thương tích với lý do sức khỏe sau điều trị đã ổn định bình thường. Ngày 18/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc ra quyết định dẫn giải người bị hại là Nguyễn Quang H đến Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc để giám định bổ sung thương tích nhưng anh H không chấp hành.

Sau khi đánh gậy thương tích cho anh H, Trịnh Văn M điều khiển xe mô tô chੌr Trịnh Văn T đi về nhà. Khi đi đến ngã ba đường rẽ vào trường Trung học cơ sở xã N, T đã vút bỏ đoạn gậy gỗ bị gãy dùng đánh gậy thương tích cho anh H, còn Trịnh Văn M cầm theo chiếc kiếm Nhật chạy trốn ra cánh đồng phía sau nhà và đánh rơi chiếc kiếm ở cánh đồng này. Cơ quan cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Yên Lạc đã tiến hành tổ chức truy tìm đoạn gãy gỗ mà T vứt bỏ và chiếc kiếm Nhật mà M đánh rơi nhưng đến nay chưa phát hiện, thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Quang H đã được Trịnh Văn M và Trịnh Văn T bồi thường tích 125.980.000 đồng (gồm 15.980.000 tiền viện phí và 10.000.000 đồng tiền hỗ trợ bồi dưỡng sức khỏe cho anh H sau khi xuất viện do chị Trịnh Thị Thiên B trực tiếp chi trả và 100.000.000 đồng bồi thường thương tích cho anh H do bà Đỗ Thị Bích L trực tiếp đưa cho anh H). Sau khi nhận bồi thường thương tích anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo M và bị cáo T; chị Trịnh Thị Thiên B xác định số tiền 25.980.000 đồng trả viện phí và bồi dưỡng sức khỏe cho anh H là tiền của M và T đưa cho chị không phải tiền của chị, chị không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền này; bà Đỗ Thị Bích L xác định số tiền 100.000.000 đồng bà bồi thường thương tích cho anh H là tiền riêng của M và T đưa cho bà không phải tiền của bà, bà không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền này; bà Nguyễn Thị E xác định ngoài số tiền viện phí gia đình các bị cáo chi trả bà còn phải chi một số khoản tiền khác để điều trị thương tích cho anh H ở bệnh viện và sau khi xuất viện nhưng cụ thể là bao nhiêu tiền bà không nhớ. Bà không yêu cầu các bị cáo hay anh H phải trả lại cho bà số tiền này cho bà và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Vật chứng vụ án gồm: 01 mũ lưỡi chai bằng vải màu đỏ và 01 đoạn gãy gỗ hình trụ tròn, dài 28,3cm.

Tại Cáo trạng số 16/CT – VKS- TA ngày 23/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc đã truy tố Trịnh Văn M và Trịnh Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc luận tội đối với bị cáo Quyết và giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Trịnh Văn T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Về dân sự, xác nhận các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và đề xuất quan điểm xử lý vật chứng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Văn M và Trịnh Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, tại thôn Phổ L, xã N, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhất đó là mâu thuẫn cá nhân Trịnh Văn M và Trịnh Văn T đã dùng vũ lực để uy hiếp đánh và chém anh Nguyễn Quang H cụ thể là M sử dụng 01 thanh kiếm bằng kim loại, loại kiếm Nhật có lưỡi sắc, đầu nhọn, dài khoảng (50 – 60)cm chém anh H còn T sử dụng 01 thanh gậy gỗ hình trụ tròn, dài khoảng 70 – 80cm đánh anh H. Hậu quả anh H mất 11% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của Trịnh Văn M và Trịnh Văn T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Điều luật quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của con người được luật pháp bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo thấy, Trịnh Văn M là người khởi xướng, rủ Trịnh Văn T cùng tham gia phạm tội, đồng thời M là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng 01 thanh kiếm Nhật là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho anh Nguyễn Quang H do đó M là người có vai trò chính. Còn T sau khi được M rủ rê đã tham gia dùng gậy gỗ đánh gây thương tích cho nạn nhân nên T có vai trò là đồng phạm giúp sức.

Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, bị cáo M có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và 01 tiền sự về hành vi đánh nhau. Bị cáo T có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau. Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét tính chất mức độ của hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 125.980.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Vật chứng vụ án: Anh H không nhận lại chiếc mũ lưỡi chai, chiếc mũ này không còn giá trị sử dụng và 01 đoạn gậy gỗ là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Văn M và Trịnh Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn M 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về vật chứng: Tịch thu 01 chiếc mũ lưỡi chai bằng vải màu đỏ và 01 đoạn gậy gỗ hình trụ tròn, dài 28,3cm để tiêu hủy (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/3/2021 của Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn M và Trịnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hs; vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Bình Thuận